

PHILIPS

Màn hình cong SuperWide
32:9 với cổng USB-C

Curved Business Monitor

Series 5000

49 (đường chéo 48,8" / 124 cm)

5120 x 1440 (QHD Kép)

49B2U5900C



Định hình lại năng suất quy trình làm việc

Màn hình 49 inch dành cho doanh nghiệp này được thiết kế để mang lại hiệu quả. Màn hình SuperWide, công tắc KVM thông minh và kết nối USB-C giúp làm việc nhóm và việc chuyển đổi giữa các tác vụ trở nên dễ dàng hơn.

Chất lượng hình ảnh cao cấp

- Màn hình VA mang đến hình ảnh tuyệt vời với góc nhìn rộng
- DisplayHDR 400 cho hình ảnh sống động và nổi bật hơn

Được thiết kế theo cách thức làm việc của bạn

- Loa stereo tích hợp cho giải trí đa phương tiện
- MultiView cho phép hai chế độ kết nối và xem hoạt động cùng lúc
- Nghiêng, xoay và điều chỉnh độ cao để có vị trí xem lý tưởng
- Chứng nhận bảo vệ khỏi ánh sáng xanh và độ chính xác của màu sắc của Eyesafe
- Màn hình SuperWide 32:9 được thiết kế để thay thế việc cài đặt đa màn hình
- Thiết kế màn hình cong mang đến trải nghiệm sống động hơn
- Móc tai nghe: giúp cất giữ theo ý muốn
- SmartKVM: giúp dễ dàng chuyển đổi giữa các nguồn.

Một cáp kết nối USB-C duy nhất

- Kết nối RJ-45 sang USB-C giúp kết nối mạng dễ dàng và bảo mật
- Truyền dữ liệu tốc độ cao USB 3.2

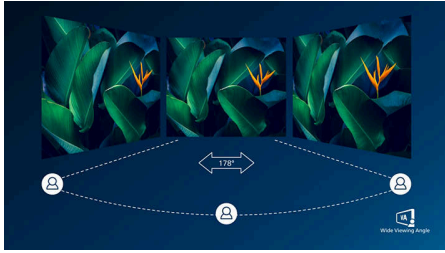
Curved Business Monitor

Màn hình cong SuperWide 32:9 với cổng USB-C

49B2U5900C/67

Những nét chính

Màn hình VA



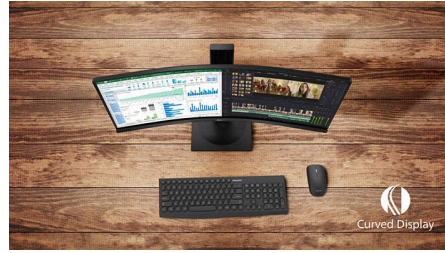
Màn hình LED VA của Philips sử dụng công nghệ căn chỉnh chiều dọc đa miền tiên tiến, cho bạn tỷ lệ tương phản tĩnh rất cao, giúp tạo ra hình ảnh rực rỡ và sống động hơn. Bên cạnh việc xử lý dễ dàng các ứng dụng văn phòng chuẩn, công nghệ này đặc biệt thích hợp cho ảnh, duyệt web, phim, trò chơi và các ứng dụng đòi hỏi độ họa cao. Công nghệ quản lý điểm ảnh tối ưu cho bạn góc nhìn rộng 178/178 độ, giúp có được hình ảnh sinh động.

DisplayHDR 400



DisplayHDR 400 được chứng nhận VESA mang lại bước tiến đáng kể so với màn hình SDR thông thường. Không giống như các màn hình 'tương thích HDR' khác, DisplayHDR 400 thực tạo ra độ sáng, độ tương phản và màu sắc đáng kinh ngạc. Với chế độ làm mờ toàn cục và độ sáng tối thiểu 400 nit, hình ảnh trở nên sống động với những điểm nổi bật đáng chú ý đồng thời có màu đen sâu hơn, nhiều sắc thái hơn. Công nghệ này mang đến một bảng màu mới phong phú hơn chưa từng có trên TV, cho bạn một trải nghiệm hình ảnh thu hút mọi giác quan và truyền cảm xúc.

Thiết kế màn hình cong



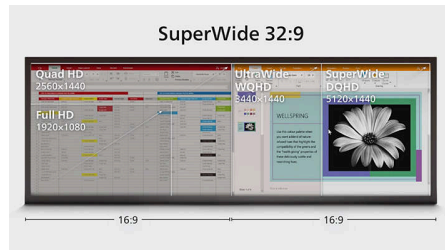
Màn hình máy tính để bàn cung cấp trải nghiệm người dùng cá nhân, phù hợp hoàn hảo với thiết kế cong. Màn hình cong mang đến hiệu ứng nhập vai dễ chịu và tinh tế, tập trung vào bạn ở trung tâm của bàn làm việc.

SmartKVM



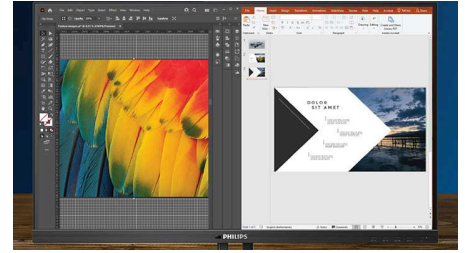
Không giống như nút màn hình KVM tích hợp truyền thống, Smart KVM cho phép chuyển đổi giữa các nguồn chỉ bằng một cú nhấp chuột trên bàn phím. Khi tất cả các thiết bị được kết nối đúng cách, người dùng có thể dễ dàng chuyển đổi giữa các nguồn bằng cách nhấn phím "Ctrl" ba lần.

Màn hình SuperWide 32:9



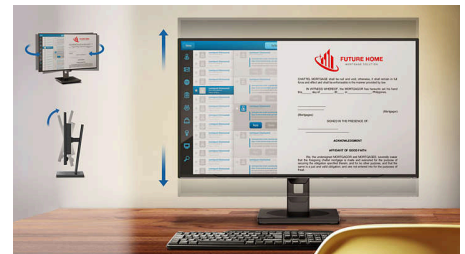
Màn hình SuperWide 49 inch, tỷ lệ 32:9, độ phân giải 5120 x 1440, được thiết kế để thay thế các cài đặt đa màn hình cho góc nhìn rộng lớn. Cảm giác như có hai màn hình Quad HD 27 inch 16:9 đặt cạnh nhau. Màn hình SuperWide cung cấp diện tích hiển thị hai màn hình mà không cần cài đặt phức tạp.

Công nghệ MultiView



Với màn hình Philips MultiView có độ phân giải cực cao, giờ đây bạn có thể trải nghiệm toàn bộ thế giới kết nối. MultiView cho phép thực hiện hai nguồn kết nối và xem hoạt động sao cho bạn có thể cùng lúc làm việc trên nhiều thiết bị khác nhau, ví dụ như máy tính và notebook.

Đế Ergo nhỏ gọn



Đế Ergo nhỏ gọn là đế màn hình thân thiện với người dùng của Philips cho phép xoay, nghiêng và có thể điều chỉnh độ cao để từng người dùng có thể đặt vị trí màn hình để có được sự thoải mái và hiệu quả tối đa khi xem.

Móc tai nghe



Tính năng này vô cùng hữu ích, giúp cất giữ tai nghe. Cần thận kéo móc nằm ở cạnh màn hình xuống: Tính năng này giúp bàn làm việc gọn gàng và là giải pháp quản lý cáp tiện dụng cho không gian làm việc của bạn.



Curved Business Monitor

Màn hình cong SuperWide 32:9 với cổng USB-C

49B2U5900C/67

Những nét chính

Loa stereo tích hợp



Cặp loa stereo chất lượng cao được tích hợp trong một thiết bị màn hình. Loa có thể nhìn thấy hướng ra mặt trước hoặc ẩn đi hướng xuống dưới, hướng lên trên, hướng ra đằng sau, v.v. tùy thuộc vào kiểu và thiết kế.

TUV Rheinland Eyesafe



Màn hình Philips đạt tiêu chuẩn TUV Rheinland Eyesafe® để thực sự bảo vệ bạn khỏi việc tiếp xúc lâu với ánh sáng xanh. Bộ lọc ánh sáng xanh luôn bật không chỉ giúp giảm mỏi mắt khi sử dụng kỹ thuật số mà còn đảm bảo tính toàn vẹn của màu sắc.

Truyền dữ liệu tốc độ cao

Truyền dữ liệu tốc độ cao USB 3.2

Kết nối USB-C với RJ45



Đơn giản hóa tất cả các thiết bị ngoại vi từ màn hình đến PC bằng đầu nối USB Type-C chỉ với một cáp, bao gồm kết nối mạng, nguồn xuất video độ phân giải cao từ PC sang màn hình và lướt web mà không cần thêm cáp mạng, ngay cả khi notebook không có cổng LAN. Kết nối RJ45 qua USB-C mang đến kết nối nhanh chóng và bảo mật khi cần. Tốc độ dữ liệu nhanh nhất cho phép bạn truyền dữ liệu từ ổ cứng HDD sang PC nhanh hơn bao giờ hết. Ngoài ra, USB-C với tính năng cấp nguồn thậm chí có thể cho phép bạn cấp nguồn và sạc notebook ngay từ màn hình, không cần phải sử dụng thêm cáp nguồn.



USB-C Docking

Các thông số

Hình ảnh/Hiển thị
Kích thước bảng: 48,8 inch / 124 cm
Tỉ lệ kích thước: 32:9
Loại bảng LCD: VA LCD
Loại đèn nền: Hệ thống W-LED
Khoảng cách điểm ảnh: 0,2328 x 0,2328 mm
Độ sáng: 450 (SDR) cd/m², 500 (HDR) cd/m²
Số màu màn hình: 1,07B
Gam màu (diễn hình): NTSC 97%, sRGB 119%*
Tỉ lệ tương phản (thông thường): 3000:1
SmartContrast: 80,000,000:1
Thời gian phản hồi (thông thường): 4 ms (Xám sang Xám)*
Góc nhìn: 178° (Ngang) / 178° (Dọc), @ C/R > 10
Nâng cao hình ảnh: SmartImage
Độ phân giải tối đa: 5120x1440@75Hz (HDMI/DP/USB-C)*
Khung xem hiệu quả: 1191,936 (Ngang) x 335,232 (Dọc) mm, độ cong 1800R*
Tần số quét: HDMI: 30 - 140 kHz (H) / 48-75 Hz (V); DP: 30 - 114 kHz (H) / 48-75 Hz (V); USB-C: 30 - 114 kHz (H) / 30-75 Hz (V)
sRGB
Delta E: < 2
SoftBlue
Không bị nhấp
Mật độ điểm ảnh: 109 PPI
Lớp phủ màn hình hiển thị: Chống chói, 3H, Độ lóa 25%
SmartUniformity: 93 ~ 105%
EasyRead

Đồng bộ thích ứng
HDR: Đạt chứng nhận DisplayHDR 400
EyeSafe
Khả năng kết nối
Đầu vào tín hiệu: HDMI 2.0 x 2, cổng DisplayPort 1.4 x 1, USB-C x 1 (tải lên, chế độ DP Alt, Dữ liệu, PD)
Đầu vào đồng bộ: Đồng bộ riêng rẽ, Đồng bộ khi bật xanh
Âm thanh (Vào/Ra): Đầu ra âm thanh
RJ45: Ethernet LAN lên đến 1G
HDCP: HDCP 1.4 (HDMI / DisplayPort / USB-C), HDCP 2.2 (HDMI / DisplayPort / USB-C)
HBR3: HBR3
Hub USB: USB 3.2 Gen 1 / 5 Gbps, tải lên USB-B x 1, tải xuống USB-A x 2 (với 1 cổng sạc nhanh B.C 1.2), tải xuống USB-C x 1 (Dữ liệu, PD 15W)
Chuẩn sạc Power Delivery
Cấp nguồn tối đa: lên đến 100W (5V/3A, 7V/3A, 9V/3A, 10V/3A, 12V/3A, 15V/3A, 20V/3,25A, 20V/4,8A)*
Phiên bản: USB PD phiên bản 3.0

Tiện lợi
Loa tích hợp: 3 W x 2
Tương thích "cắm vào và hoạt động": DDC/CI, Mac OS, sRGB, Windows 11 / 10 / 8.1 / 8
Tiện lợi cho người dùng: SmartImage, Đầu vào, Người dùng, Menu, Bật/tắt nguồn
Ngôn ngữ OSD: Tiếng Bồ Đào Nha Brazil, Tiếng Séc, Tiếng Hà Lan, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Phần Lan, Tiếng Đức, Tiếng Hy Lạp, Tiếng

Hungary, Tiếng Ý, Tiếng Nhật Bản, Tiếng Hàn Quốc, Tiếng Bồ Đào Nha, Tiếng Ba Lan, Tiếng Nga, Tiếng Trung giản thể, Tiếng Tây Ban Nha, Tiếng Thụy Điển, Tiếng Trung truyền thống, Tiếng Thổ Nhĩ Kỳ, Ukraina
Tiện lợi khác: Khóa Kensington, Móc tai nghe, Gắn VESA (100x100 mm)
Phần mềm điều khiển: SmartControl
MultiView: Chế độ PIP/PBP, 2x thiết bị
KVM: Có (USB-C/USB-B)

Chân đế
Điều chỉnh độ cao: 150 mm
Trục xoay: -/+30 độ
Ngghiêng: -5/15 độ

Công suất
Chế độ tiết kiệm: 34,18 W (diễn hình)
Nguồn điện: Cài sẵn, AC 100-240 V, 50-60 Hz
Chế độ tắt: 0,3 W (diễn hình)
Chế độ bật: 52,27 W (diễn hình) (Phương pháp kiểm tra EnergyStar)
Chế độ chờ: 0,3 W (diễn hình)
Chỉ báo đèn LED nguồn: Vận hành - Trắng, Chế độ chờ - Trắng (nhấp nháy)

Kích thước
Đóng gói, tính theo mm (Rộng x Cao x Sâu): 1290 x 475 x 300 mm
Sản phẩm không kèm chân đế (mm): 1193 x 373 x 164 mm
Sản phẩm kèm chân đế (chiều cao tối đa): 1193 x 583 x 268 mm

Các thông số

Trọng lượng
Sản phẩm với bao bì (kg): 22,70 kg
Sản phẩm kèm chân đế (kg): 15,30 kg
Sản phẩm không kèm chân đế (kg): 11,67 kg

Điều kiện vận hành
Độ cao so với mực nước biển: Hoạt động: +12.000 ft (3.658 m), Không hoạt động: +40.000 ft (12.192 m)
Phạm vi nhiệt độ (vận hành): 0°C đến 40 °C
Độ ẩm tương đối: 20%-80 %
Phạm vi nhiệt độ (bảo quản): -20°C đến 60 °C
MTBF (demo): 70.000 giờ (loại trừ đèn nền)

Tính bền vững
Môi trường và năng lượng: PowerSensor, LightSensor, EnergyStar 8.0, EPEAT*, RoHS
Nhựa tái chế sau sử dụng: 85%+OBP 5%

Vật liệu đóng gói có thể tái chế: 100 %
Các chất cụ thể: Không chứa thủy ngân, Vỏ không chứa PVC / BFR

Tuân thủ quy định và tiêu chuẩn
Chứng nhận tuân thủ quy định: CB, Dấu CE, ETL, CEC, TUV/GS, TUV Ergo, TCO Certified, TCO Certified Edge, EAC, EAC ROHS, MEPS, UKCA, EMF, FCC, ICES-003, TÜV Rheinland Low Blue Light (Giải pháp phần cứng), Chứng nhận eyesafe® CERTIFIED 2.0

Tủ
Bề mặt: Chất liệu
Chân: Bạc
Khung mặt trước: Màu than chì
Nắp sau: Màu than chì



* Bán kính vòng cung của đường cong màn hình đo bằng mm

* Giá trị thời gian phản hồi bằng SmartResponse

* Vùng màu NTSC dựa trên CIE1976, Vùng màu sRGB dựa trên CIE1931

* Các hoạt động như chia sẻ màn hình, video và âm thanh phát trực tuyến qua Internet có thể ảnh hưởng đến hiệu suất mạng của bạn. Phần cứng, băng thông mạng và hiệu suất mạng sẽ quyết định chất lượng âm thanh và video tổng thể.

* Đối với chức năng sạc và cấp nguồn USB-C, Notebook / thiết bị của bạn phải hỗ trợ thông số kỹ thuật Chuẩn sạc USB-C Power Delivery. Vui lòng kiểm tra hướng dẫn sử dụng Notebook của bạn hoặc hỏi ý kiến nhà sản xuất Notebook của bạn để biết thêm chi tiết.

* Nếu kết nối Ethernet của bạn có vẻ chậm, vui lòng vào menu OSD và chọn USB 3.0 hoặc phiên bản cao hơn có thể hỗ trợ tốc độ mạng LAN lên 1G.

* Để truyền video qua USB-C, Notebook/thiết bị của bạn phải hỗ trợ chế độ USB-C DP Alt

* Xếp hạng EPEAT chi hợp lệ tại nơi Philips đăng ký sản phẩm. Vui lòng truy cập <https://www.epeat.net/> để biết trạng thái đăng ký tại quốc gia của bạn.

* Khi USB-C được đặt ở chế độ Độ phân giải cao, độ phân giải tối đa được hỗ trợ là 5120x1440 @ 75Hz.

* Công suất tiêu thụ của màn hình này lên đến 100 W (trung bình 96 W), công suất tối đa sẽ phụ thuộc vào thiết bị của bạn.

* Khi tính toán chi phí năng lượng tiết kiệm được từ PowerSensor, cả USB và Power Delivery đều bị loại trừ.

* Màn hình có thể trông khác với hình ảnh minh họa.

* Các sản phẩm và phụ kiện được liệt kê trên tờ rơi này có thể khác nhau tùy theo quốc gia và khu vực.